

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
TP. Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HSST

Ngày: 17-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N THÀNH PHỐ Đ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Trần Công Hoan**

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông **Huỳnh Bá Tiến**
Bà **Huỳnh Thị Nga**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Vũ Thị Bích Hậu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận N, TP. Đ

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận N, TP. Đ tham gia phiên tòa:*** Ông **Đào Đức Hữu** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, TP. Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/HSST ngày 24 tháng 05 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

PHAN VĂN D - Sinh năm: 1966 - Tại tỉnh T.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh T; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn K và bà Trần Thị C (chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Phương N; bị cáo có 02 con – (Con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2003). Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 14/02/2019, bị Phòng CSGT – Công an tỉnh T xử phạt 1.000.000đ và tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày 14/02/2019 đến ngày 14/4/2019 do lỗi điều khiển xe ô tô đi ngược chiều.

Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

* ***Người bị hại:*** Bà Nguyễn Thị L – Sinh năm 1980.

Nơi ĐKNKTT: Thị trấn H, huyện T, tỉnh Q (đã chết).

* ***Đại diện hợp pháp người bị hại:***

- Ông **Nguyễn Q** - Sinh năm: 1946 và bà **Nguyễn Thị Đ** - Sinh năm 1948; Cùng trú tại: Thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Q.

* ***Đại diện ủy quyền:*** Ông **Nguyễn Ngọc L** – Sinh năm 1972

Trú tại: Thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Q - Theo văn bản ủy quyền lập ngày 03 tháng 3 năm 2019 – Ông L có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Công ty TNHH Thương mại - Vận tải S H

Địa chỉ: 242 đường L, phường P, thành phố H, tỉnh T.

Đại diện theo pháp luật: Ông Cao Xuân S - Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Đình P - Chức vụ: Phó Giám đốc.

Địa chỉ: Địa chỉ: 242 đường L, phường P, thành phố H, tỉnh T

- Theo văn bản ủy quyền lập ngày 07 tháng 3 năm 2019 – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/02/2019, Phan Văn D điều khiển xe ô tô BKS: 75K-2988 (loại xe tải) lưu thông trên đường N, hướng từ Sơn Trà về N. Khi đến khu vực ngã tư đường N - cầu T – Lê V – Hồ X (phường M, quận N, TP. Đ), D điều khiển xe chạy trên làn đường dành cho xe ô tô chuyên hướng lên cầu T để về hướng quận H, do thiếu quan sát, không giữ khoảng cách an toàn và không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) nên đã tông vào xe mô tô BKS: 92H1-647.26 do bà Nguyễn Thị L điều khiển chạy phía trước cùng chiều, làm bà L tử vong tại chỗ. Sau khi xảy ra tai nạn, D đã nhờ người đi đường gọi xe cấp cứu rồi đến Công an phường M, quận N, TP. Đ trình diện.

Phương tiện tạm giữ:

- Tại hiện trường: 01 xe ô tô BKS: 75K-2988; 01 mô tô BKS: 92H1-647.26.
- Phan Văn D giao nộp: 01 hộp kim loại màu đen được tháo ra từ xe ô tô BKS: 75K-2988 (đã được đóng dấu niêm phong của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đ); 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, C mang tên Phan Văn D.

Theo Kết luận giám định pháp y số 16/TgT, ngày 25/3/2019 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế TP. Đ kết luận: Bà Nguyễn Thị L tử vong do đa chấn thương, ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn và tử vong tại hiện trường.

Qua điều tra, Phan Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-NHS ngày 23/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận N, TP. Đ thì bị cáo Phan Văn D bị truy tố về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N TP. Đ thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Phan Văn D về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Văn D từ 24 đến 30 tháng tù.

*** Về phần dân sự:** Phan Văn D đã bồi thường cho gia đình nạn nhân 150.000.000đ tiền mai táng phí và các khoản chi phí có liên quan khác. Đại diện gia đình nạn nhân là ông Nguyễn Ngọc L đã nhận đủ tiền và có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên không đề cập đến.

*** Về vật chứng:** Đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo Phan Văn D: 01 hộp kim loại màu đen được tháo ra từ xe ô tô BKS: 75K-2988 và 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Phan Văn D có giá trị đến ngày 15/7/2020, do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 15/7/2015. Do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với xe ô tô BKS: 75K-2988 và xe mô tô BKS: 92H1-647.26, Cơ quan CSĐT – Công an quận N, TP. Đ đã trả lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/02/2019, tại khu vực ngã tư đường N - cầu T– Lê Văn – Hồ X (phường Mỹ, quận N, TP. Đ), Phan Văn D điều khiển xe ô tô BKS: 75K-2988 từ đường N chuẩn bị chuyển hướng lên cầu Tiên Sơn, nhưng thiếu quan sát, không giữ khoảng cách an toàn và không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép nên đã tông vào xe mô tô BKS: 92H1-647.26 do bà Nguyễn Thị L điều khiển chạy phía trước cùng chiều, làm bà Lành tử vong.

[1] Xét hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo Phan Văn D là người đã bị tước giấy phép lái xe trong thời gian 02 tháng kể từ ngày 14/02/2019 đến ngày 14/4/2019 do lỗi điều khiển xe ô tô đi ngược chiều. Nhưng trong thời gian không có giấy phép lái xe, vào ngày 27/02/2019 bị cáo đã điều khiển xe mô tô chuyển hướng lên cầu T, nhưng thiếu quan sát, không giữ khoảng cách an toàn và không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) đã vi phạm Khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Khoản 2 Điều 5 và Khoản 1 Điều 12 Thông tư số: 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải là nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn.

Lẽ ra, bị cáo phải thấy trước được sự nguy hiểm đối với hành vi điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ của mình trong thời gian bị tước giấy phép cho bản thân và cộng đồng. Hành vi của bị cáo Phan Văn D đã gây ra hậu quả nghiêm trọng dẫn đến cái chết thương tâm cho bà Nguyễn Thị L. Hậu quả thiệt hại đã xảy ra là dấu hiệu bắt buộc của cấu thành tội phạm này.

Do tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự về mặt an toàn giao thông đường bộ trong tình hình hiện nay tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe các đối tượng có hành vi tương tự.

Song xét thấy, lỗi của bị cáo là lỗi do vô ý gây ra; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi do không đi đúng phần đường quy định. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường thỏa đáng cho gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên toà hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha mẹ bị cáo là người có công với Cách mạng, bản thân bị cáo đã từng có thời gian phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm Điều 54 xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng là thỏa đáng.

[2] Về dân sự: Phan Văn D đã bồi thường cho gia đình nạn nhân 150.000.000đ tiền mai táng phí và các khoản chi phí có liên quan. Đại diện gia đình nạn nhân là ông Nguyễn Ngọc L đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[3] Về vật chứng:

- Đối với 01 hộp kim loại màu đen được tháo ra từ xe ô tô BKS: 75K-2988 và 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Phan Văn D xét thấy cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe ô tô BKS: 75K-2988 và xe mô tô BKS: 92H1-647.26, Cơ quan CSĐT – Công an quận N, TP. Đ đã trả lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ nên không đề cập.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn D phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt : Bị cáo Phan Văn D 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên trả lại cho bị cáo Phan Văn D 01 hộp kim loại màu đen được tháo ra từ xe ô tô BKS: 75K-2988 và 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Phan Văn D.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23/5/2019).

*** Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 17/6/2019.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận N;
- VKSND TP. Đ;
- Công an quận N;
- Công an trại tạm giam Tp Đ;
- Chi cục THADS quận N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Hoan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

